TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2024/HS-ST
Ngày 03-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Văn Tâm;

Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:* Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Đào Đức M, sinh năm 1997 tại Lâm Đồng; địa chỉ thường trú: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn C, sinh năm 1970 và bà Trần Thị M1, sinh năm 1977; vợ tên Đoàn Thị Quế T, sinh năm 1998, có một con sinh năm 2020; bị cáo bị bắt vào ngày 11/12/2023 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Hồ Phi T2, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố A, xã N, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt

+ Bà Đoàn Thị Quế T, sinh năm 1998; địa chỉ thường trú: Thôn G, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh H; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Đức M làm nhân viên giao hàng tại khu vực thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/12/2023, M điều khiển xe mô tô biển số 81G1-124.55 đi giao hàng cho khách tại khu vực phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sau khi giao hàng xong, M điều khiển xe mô tô biển số 81G1-124.55 đi đến đoạn đường L, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện bà Nguyễn Thị Ngọc T1 đang điều khiển xe mô tô biển số 61E1-738.31 lưu thông cùng chiều phía trước, trong túi quần bên phải của bà T1 có một điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus 64GB để hở một phần ra bên ngoài. Lúc này, M nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại này để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, M điều khiển xe mô tô biển số 81G1-124.55 tăng ga và áp sát bên phải xe mô tô biển số 61E1-738.31 do bà T1 điều khiển, M dùng tay trái giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus 64GB trong túi quần của bà T1. Sau khi giật được điện thoại, M nhanh chóng điều khiển xe tăng ga bỏ chạy. Lúc này, bà T1 điều khiển xe đuổi theo M và truy hô thì có ông Nguyễn Thanh H đang ở gần đó nghe tiếng truy hô của bà T1 nên cùng chạy bộ đuổi theo hỗ trợ bắt giữ M và giao Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Sau đó, Công an phường T lập hồ sơ vụ việc ban đầu và bàn giao Đào Đức M cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ tài liệu đồ vật liên quan, gồm:

- Một điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus 64 GB, đã qua sử dụng;

- Một điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 Pro, đã qua sử dụng;

- Một xe mô tô biển số 81G1-124.55;

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 186/KL-HĐĐGTS ngày 22/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T, kết luận: Một điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus 64 GB, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 4.267.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 81G1-124.55 do ông Hồ Phi T2 đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Quá trình sử dụng đến năm 2022, ông T2 đã bán lại xe mô tô này cho một người tên T3 (không rõ nhân thân), khi mua bán không có hợp đồng, không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định. Đào Đức M khai mua xe mô tô biển số 81G1-124.55 vào năm 2022 của một người tên T4 (không rõ nhân thân) với số tiền 6.500.000 đồng, khi mua bán không có hợp đồng, không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định, quá trình sử dụng xe đến năm 2023 đã làm mất giấy chứng nhận đăng ký xe. Qua tra cứu thể hiện, xe mô tô biển số 81G1-124.55 không có trong dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus 64GB là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ngọc T1 nên ngày 05/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 28 trả lại điện thoại này cho bà T1, sau khi nhận lại tài sản bà T1 không có yêu cầu bồi thường gì khác và đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đào Đức M.

Bản Cáo trạng số 118/CT-VKSTU ngày 15/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đào Đức M về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đào Đức M phạm tội "Cướp giật tài sản".

+ Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Đức M từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (B) năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bị cáo Đào Đức M một điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 Pro.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: Xe mô tô biển số 81G1-124.55 màu xám đỏ đen, số khung RLHJA3116EY153579, số máy JA31E-0284052.

- Bị cáo Đào Đức M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hồ Phi T2 và bà Đoàn Thị Quế T, bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc T1 vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Đào Đức M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 11/12/2023, tại khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Đào Đức M có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 81G1-124.55 dùng tay trái giật một điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus 64GB trong túi quần bên phải của bà Nguyễn Thị Ngọc T1 (Bà T1 đang điều khiển xe mô tô biển số 61E1-738.31), sau khi giật được điện thoại M điều khiển xe tăng ga bỏ chạy và bị người dân bắt giữ.

Do đó, hành vi của bị cáo Đào Đức M đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Đức M là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Do đó cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là nghiêm khắc với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Một điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 Pro, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Đào Đức M không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Bà Đoàn Thị Quế T (Vợ của bị cáo Đào Đức M) trình bày: Xe mô tô biển số 81G1-124.55 là tài sản riêng của bị cáo Đào Đức M, không phải tài sản chung của vợ chồng. Bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội do đó cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Đức M phạm tội "Cướp giật tài sản"

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đào Đức M 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Trả lại cho bị cáo Đào Đức M một điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 Pro.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: Xe mô tô biển số 81G1-124.55 màu xám đỏ đen, số khung RLHJA3116EY153579, số máy JA31E-0284052.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/4/2024)

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Đào Đức M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Mỹ Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Mỹ Trúc